

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẢNG TRẠCH
TỈNH QUẢNG BÌNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 19/2019/HS-ST

Ngày: 27/5/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG TRẠCH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hữu Tình

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Đình Huân

Ông Hoàng Xuân Hòa

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Thanh Quang – Thư ký Tòa án huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Dẫn - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 12/2019/HS-ST ngày 05 tháng 4 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2019/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Anh T (tên gọi khác: Lý T), sinh ngày 06 tháng 3 năm 1998, tại xã Quảng T, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình; Nơi cư trú: thôn Di L, xã Quảng T, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt nam; con ông Nguyễn Thanh T và bà Tưởng Thị S, chưa có vợ con; tiền sự, tiền án: không; nhân thân: ngày 15/3/2019 bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử theo thủ tục phúc thẩm, xử phạt 24 (hai mươi bốn) tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”, tại Bản án hình sự phúc thẩm số 31/2019/HS-PT.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 01/01/2019, có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng:

Anh Nguyễn Thanh T, sinh năm 1974; trú tại: thôn Di L, xã Quảng T, huyện Quảng Trạch, có mặt.

Ông Nguyễn Minh Th, sinh năm 1958; trú tại: thôn Di L, xã Quảng T, huyện

Quảng Trạch, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ, ngày 31/12/2018 Nguyễn Anh T đang ở nhà mình tại thôn Di L, xã Quảng T có gọi điện cho một người đàn ông ở Thị Xã Ba Đ (T không rõ tên, tuổi, địa chỉ) để hỏi mua ma túy với số tiền là 1.500.000 đồng. Người đàn ông đồng ý bán cho T 15 viên ma túy và hẹn Tuần đến trước quán nhậu Thỏ R, thuộc phường Quảng L, thị xã Ba Đ, để giao, nhận ma túy. T đến địa điểm như đã hẹn, chờ khoảng 10 phút thì có một người đàn ông đến gặp T, T đưa cho người đàn ông đó 1.500.000 đồng rồi người đàn ông đó đưa cho T một gói giấy bạc, bên trong có chứa 15 viên ma túy. Sau khi mua được ma túy, T đem về nhà để sử dụng. Khoảng 21 giờ 20 phút cùng ngày, Tổ tuần tra Công an huyện Quảng Trạch phối hợp với ban công an xã Quảng T tuần tra và nhận được tin báo của quần chúng nhân dân phản ánh Nguyễn Anh T đang có hành vi sử dụng ma túy, nên đã tiến hành kiểm tra, khám xét tại nhà của Nguyễn Anh T thì phát hiện tại phòng ngủ T đang sử dụng 02 viên ma túy, khám xét trên người của T phát hiện 13 viên nén là ma túy bỏ trong túi áo phía trước, bên trái mà T đang mặc. Sau khi kiểm tra, Tổ tuần tra đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Vật chứng: Cơ quan điều tra đã thu giữ 13 viên nén là ma túy, loại Methamphetamine; 01 chai nhựa màu trắng, trên thân chai có khoét 01 lỗ có gắn 01 tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng và 01 bật lửa ga.

Tại Bản kết luận giám định số 120/GĐ-PC09 ngày 03/01/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình kết luận: Mẫu ký hiệu A gửi giám định là chất ma túy, khối lượng 1,283g, loại Methamphetamine.

Bản cáo trạng số 13/CT-VKSQT ngày 02 tháng 4 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch đã truy tố bị cáo Nguyễn Anh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, v khoản 1 Điều 51 BLHS, xử phạt bị cáo Nguyễn Anh T từ 12 – 15 tháng tù; Về vật chứng: áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư số 120/GĐ-PC09 do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình niêm phong ngày 03/01/2019; 01 chai nhựa màu trắng, trên thân chai có khoét 01 lỗ có gắn 01 tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng và 01 máy lửa ga nhựa, màu đỏ.

Bị cáo nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát và quan điểm luận tội của kiểm sát viên tại phiên tòa, đồng thời đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố Cơ quan Điều tra Công an huyện Quảng Trạch, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Như vậy hành vi và các quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về cấu thành tội phạm: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Anh T đã khai và thừa nhận: Do có nhu cầu mua ma túy để sử dụng, nên vào khoảng 17 giờ, ngày 31/12/2018 bị cáo đã điện thoại và gặp một người đàn ông (không rõ tên tuổi, địa chỉ), hai bên đã gặp nhau tại địa điểm trước quán Thỏ r, địa chỉ: phường Quảng L, thị xã Ba Đ. Tại đây, bị cáo đã mua 15 viên ma túy với số tiền 1.500.000 đồng. Sau khi mua được ma túy bị cáo đã cất dấu trong người và mang về nhà mình sử dụng. Trong lúc đang sử dụng thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Quảng Trạch phối hợp với Ban công an xã Quảng T kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang.

Theo quy định tại danh mục II, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ nước CHXHCN Việt Nam thì Methamphetamine là một trong những chất ma túy rất độc hại do Nhà nước trực tiếp quản lý, mọi hành vi sản xuất, mua bán, vận chuyển hay tàng trữ trái phép chất ma túy này đều phải bị xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật. Bị cáo ý thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, tuy nhiên để thỏa mãn nhu cầu của bản thân bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội mua ma túy về cất dấu để sử dụng. Tổng khối lượng số ma túy mà bị cáo đã tàng trữ có trọng lượng 1,283 gam. Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hoàn toàn thống nhất và phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người làm chứng cùng với vật chứng và các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở để kết luận: bị cáo Nguyễn Anh T đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

[3] Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân và các tình tiết khác có ý nghĩa cho việc giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm trực tiếp đến các quy định của Nhà nước trong việc quản lý, kiểm soát các chất kích thích, gây nghiện mà còn làm ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội nói chung và gây nên sự bức xúc đối với nhân dân trên địa bàn nói riêng. Bị cáo là người đã trưởng thành, có sức khỏe, phát triển bình thường về mặt thể chất, đủ khả năng để nhận thức được sự nguy hiểm và tác hại của các vấn đề về tệ nạn ma túy. Nhưng lại không chịu khó tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà chọn cho mình một lối sống buông thả, đi ngược lại với xu thế phát triển chung của toàn xã hội. Tại thời điểm phạm tội mặc dù bị cáo không có tiền án, tiền sự, nhưng bị cáo có nhân thân xấu, ngày 30/11/2018 bị Tòa án nhân huyện Quảng Trạch xét xử và tuyên phạt bị cáo 24 tháng tù giam về tội “Gây rối trật tự công cộng”, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 43/2018/HS-ST, bị cáo kháng cáo, ngày 15/3/2019 Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử theo thủ tục phúc thẩm đã giữ nguyên mức hình phạt như bản án sơ thẩm. Điều đó chứng tỏ bị cáo không có ý thức tu dưỡng, rèn luyện mà xem thường pháp luật. Vì vậy cần áp dụng các quy định của pháp luật để xử lý nghiêm đối với bị cáo, tiếp tục cách ly bị cáo ra ngoài xã hội nhằm đảm bảo điều kiện để bị cáo cải tạo và răn đe, phòng ngừa chung. Áp dụng khoản 1 Điều 56 Bộ luật hình sự để tổng hợp hình phạt 24 (hai mươi bốn) tháng tù, tại Bản án hình sự phúc thẩm số 31/2019/HS-PT, ngày 15/3/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình, để buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét cho bị cáo: trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải; quá trình sinh sống tại địa phương, vào tháng 10 năm 2017 bị cáo đã có công giúp đỡ người dân trong thôn, di chuyển đồ đạc và cứu giúp người trong cơn bão, lũ, thành tích của bị cáo được ban cán sự thôn và chính quyền địa phương xã Quảng T xác nhận. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, v khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cần được áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Liên quan trong vụ án có đối tượng đã bán ma túy cho bị cáo Nguyễn Anh T. Nhưng quá trình điều tra chưa xác định được danh tính cụ thể, vì vậy Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục tiến hành điều tra, xác minh khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

[4] Về xử lý vật chứng: Xét các vật chứng mà Cơ quan Cảnh sát Điều tra đã thu giữ trong quá trình điều tra là vật cấm tàng trữ. Vì vậy cần áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để tịch thu tiêu hủy.

[5] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Anh T phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, v khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết

326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

1. Về tội danh và hình phạt: Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Anh T** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Anh T** 12 (mười hai) tháng tù. Tổng hợp hình phạt 24 (hai mươi bốn) tháng tù, tại Bản án hình sự phúc thẩm số 31/2019/HS-PT, ngày 15/3/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình. Hình phạt chung của hai bản án buộc bị cáo phải chấp hành là 36 (ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ (ngày 01/01/2019).

Tiếp tục tạm giam bị cáo với thời hạn 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (27/5/2019), để đảm bảo cho việc thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư số 120/GĐ-PC09 do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình niêm phong ngày 03/01/2019: 01 chai nhựa màu trắng, trên thân chai có khoét 01 lỗ có gắn 01 tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng và 01 máy lửa ga nhựa, màu đỏ.

Các vật chứng hiện đang được tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Quảng Trạch, có các đặc điểm như được mô tả tại biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Quảng Trạch và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Trạch, ngày 05 tháng 4 năm 2019.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Anh T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ nhà nước.

Án xử sơ thẩm, bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (27/5/2019).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- CA huyện Quảng Trạch;
- VKSND huyện Quảng Trạch;
- THADS huyện Quảng Trạch;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Phạm Hữu Tình